

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA LẦN 3 NĂM HỌC 2018 - 2019

Môn: NGỮ VĂN

(Hướng dẫn chấm gồm có 04 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	
	1	Theo tác giả, điều gì giúp cho thanh niên có thể thành công là cần phải có <i>tri thức và kỹ năng, động cơ và quyết tâm, nhiệt tình và đam mê với công việc đang làm.</i>	0,5
	2	Tác giả lấy dẫn chứng về <i>Bill Gates, Steve Jobs và Mark Zuckerberg</i> nhằm mục đích: chứng minh những người bỏ học và thành công là số ít, ngoại lệ, ít khi xảy ra. Từ đó khuyên thanh niên phải nhìn vào thực tế, cố gắng vào đại học để được giáo dục một cách bài bản.	0,5
	3	Lời khuyên của tác giả: " <i>Điều bạn cần làm là trang bị cho mình nhiều thứ hơn, đừng chỉ nhắm đến việc kiếm lấy một tấm bằng đại học</i> " có ý nghĩa như sau: - Quyết tâm vào đại học, nhưng không có nghĩa chỉ để kiếm lấy một tấm bằng đại học giúp bản thân có thể tìm được việc làm - Cần phải trang bị cho mình nhiều thứ hơn: ngoài kiến thức cần phải có những kỹ năng, những trải nghiệm... Nên học Đại học cũng là một quá trình ta nên rèn luyện, trang bị cho bản thân những điều cần thiết trên rất nhiều phương diện, từ đó mới có thể giúp chúng ta đạt đến những thành công sau này.	0,25 0,75
	4	Thí sinh đưa ra ý kiến riêng của mình về vấn đề: vì sao <i>thanh niên nên phấn đấu vào đại học?</i> Yêu cầu: ý kiến đưa ra khoa học, hợp lí, tích cực <u>Định hướng:</u> (gợi ý) - Vào đại học để được giáo dục một cách bài bản. Thanh niên vào đại học sẽ được đào tạo một cách hệ thống cả về kiến thức, kỹ năng và phương pháp theo các chuyên ngành chuyên sâu đáp ứng cho những mục đích trong tương lai mà thanh niên đã lựa chọn. - Đại học là nơi giúp các thanh niên có thể thử nghiệm nhiều điều, chuẩn bị cho công việc sau này của chính bản thân...	0,5 0,5
II		LÀM VĂN	
	1	Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về ý nghĩa của việc xác định bản thân muốn trở thành người như thế nào và sẽ phát triển ra sao.	
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn - Viết một đoạn văn dung lượng khoảng 200 chữ (<i>Nếu thiếu khoảng 20 chữ hay thừa từ 50 chữ trở lên sẽ không cho điểm phần này</i>) - Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách thức diễn dịch, qui nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Bàn về ý nghĩa của việc xác định bản thân <i>muốn trở thành người như thế nào và sẽ phát triển ra sao.</i>	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai các vấn đề nghị luận; có thể triển khai theo nhiều cách, song cần đảm bảo một số nội dung sau: Xác định bản thân <i>muốn trở thành người như thế nào và sẽ phát triển ra sao</i> sẽ giúp chúng ta: - Có mục đích phấn đấu trong tương lai, để lựa chọn con đường phù hợp nhất với chính mình. - Lập được kế hoạch phấn đấu, học tập, rèn luyện cho bản thân để đạt được những mục đích đề ra. - Việc <i>xác định rằng bản thân muốn trở thành người như thế nào và sẽ phát triển ra sao</i> là cần thiết để con người có thể vươn tới thành công trong cuộc sống, khẳng định được giá trị của bản thân mình.	0,25 0,25 0,5

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		d. Chính tả, dùng từ, đặt câu Đảm bảo đúng chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		e. Sáng tạo Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0,25
	2	Cảm nhận của anh/chị về niềm khát khao tổ ấm gia đình của nhân vật Tràng trong truyện ngắn Vợ nhặt (Kim Lân). Từ đó liên hệ với khao khát hạnh phúc gia đình của nhân vật Chí Phèo trong truyện ngắn Chí Phèo của Nam Cao để thấy tư tưởng nhân đạo của hai tác giả.	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Cảm nhận khát khao tổ ấm gia đình của nhân vật Tràng, liên hệ với khát vọng hạnh phúc của Chí Phèo để thấy tư tưởng nhân đạo của hai nhà văn.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, song cần đảm bảo các ý chính sau:	
		c1. Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề cần phân tích:	
		- Nhà văn Kim Lân: cây bút chuyên viết truyện ngắn, thường viết về nông thôn và người nông dân. - Truyện <i>Vợ nhặt</i> : được viết sau hòa bình lập lại (1954), có tiền thân là tiểu thuyết Xóm ngụ cư (được viết ngay sau Cách mạng tháng Tám thành công nhưng dang dở và thất lạc bản thảo). Truyện phản ánh tình cảnh thê thảm của người nông dân trong nạn đói khủng khiếp năm 1945, qua đó cho thấy niềm khao khát tổ ấm gia đình, niềm tin vào cuộc sống và tình thương yêu đùm bọc lẫn nhau của những người nghèo khổ ngay bên bờ vực của cái chết. - Vấn đề cần phân tích: Tràng – nhân vật chính của truyện <i>Vợ nhặt</i> (Kim Lân) – luôn khát khao tổ ấm gia đình, khiến ta liên hệ tới niềm khao khát hạnh phúc gia đình của nhân vật Chí Phèo (<i>Chí Phèo</i> – Nam Cao), qua đó thấy được tư tưởng nhân đạo của các tác giả.	0,25
		c2. Phân tích khát vọng hạnh phúc gia đình của hai nhân vật để thấy tư tưởng nhân đạo của các tác giả.	
		c2.1. Cảm nhận niềm khát khao tổ ấm gia đình của Tràng	
		* Hoàn cảnh khiến Tràng khó có được hạnh phúc tổ ấm gia đình	
		- Gia cảnh nghèo khó: dân ngụ cư, nhà nghèo... - Tình cảnh bản thân: Ngoại hình thô kệch, lớn tuổi, công việc vất vả, bấp bênh... - Bối cảnh thời đại: nạn đói năm 1945, cái đói cái chết đe dọa mạng sống mỗi con người. Thêm người là thêm gánh nặng phải đèo bồng, thêm miếng ăn, là rước của nợ đời,..., ít ai dám nghĩ đến chuyện dựng vợ gả chồng. → Tràng khó có thể có được vợ.	0,25
		* Niềm khát khao tha thiết có vợ, có gia đình	
		- Lời đùa nhưng gửi gắm khát vọng thật về một tổ ấm gia đình: <i>Làm đếch gì có vợ. Này nói đùa chứ có về với tớ thì ra khuân hàng lên xe rồi cùng về.</i> → thực chất vừa sự giải bày suồng sã về hoàn cảnh chưa có vợ, vừa ngỏ ý,ướm hỏi, mong muốn có người theo mình về làm vợ. - Quyết định liều lĩnh, chấp nhận đổi mật với cái đói để có được gia đình: <i>Ban đầu hấn cũng chọn (sợ): nuôi thân chẳng xong còn đèo bồng... Sau tặc lưỡi: Chậc, kệ.</i> → Khát khao tổ ấm gia đình khiến Tràng vượt qua nỗi lo âu, sợ hãi, đánh liều để có được một người vợ...	0,75
		* Niềm hạnh phúc khi người đàn bà theo mình về nhà làm vợ	
		- Từ lúc người đàn bà theo về nhà, những nụ cười hạnh phúc cứ hiện rõ dần khuôn mặt Tràng: <i>túm tùm cười nụ, mắt sáng lên lấp lánh, bật cười khi mấy đứa trẻ trêu đùa, lấy làm thích ý, mặt vênh lên tự đắc khi về qua xóm ngụ cư, túm tùm cười một mình</i>	0,25

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>khi nhận ra mình <i>đã có vợ</i>...</p> <p>- Sáng hôm sau, Tràng cảm nhận ngày càng rõ rệt về hạnh phúc của tổ ấm gia đình: <i>Người lừng lơ êm ái như vừa từ trong giấc mơ ra, Một nguồn vui sướng phấn chấn đột ngột tràn ngập trong lòng...</i></p>	
		<p>* Sự trân trọng người vợ, trân trọng hạnh phúc:</p> <p>Mặc dù người vợ chỉ là vợ nhặt, vợ theo không về nhưng Tràng luôn để ý, quan tâm, trân trọng, không hề có thái độ rẻ rúng, coi thường.</p> <p>- Khi người vợ quyết định theo về thật, hấn dẫn vào <i>chợ tỉnh</i>, bỏ tiền mua cho thị cái <i>thúng con đưng vài thứ lật vật</i>, ra hàng com đánh bữa no nê rồi cùng về → sự chuẩn bị chu đáo cho người vợ về nhà chồng.</p> <p>- Tràng <i>nghiêm nét mặt, lắc đầu ra hiệu</i> cho đám trẻ con không trêu đùa như mọi ngày...</p> <p>- Tràng luôn để ý và bản khoăn trước những biểu hiện của người vợ, đặc biệt trước nỗi buồn mà người vợ không nói ra (<i>Quái, sao hôm nay nó buồn thế nhỉ?</i>)...</p> <p>- Tràng đỡ lời giới thiệu vợ với mẹ một cách trân trọng, nghiêm túc: <i>nhà tôi nó chào u, nhà tôi về làm bạn với tôi, phải duyên phải kiếp với nhau, là cái số cả...</i> Với Tràng, người đàn bà theo không về giờ là <i>nhà tôi (vợ)</i>, là bạn đời, chuyện <i>tâm phơ tâm phào đâu có hai bận</i> thành chuyện duyên kiếp, số phận thiêng liêng.</p> <p>- Tràng <i>thở đánh phào một cái, ngực nhẹ hẫng đi</i> sau khi căng thẳng, lo âu, chờ đợi và được người mẹ chấp thuận.</p>	0,5
		<p>* Ý thức bổn phận, trách nhiệm với tổ ấm gia đình</p> <p>- <i>Thấm thía, cảm động</i> trước cảnh tượng nhà cửa <i>thay đổi mới mẻ</i>, quang quẻ nhờ bàn tay dọn dẹp của mẹ và vợ, hấn thấy <i>yêu thương và gắn bó với cái nhà của hấn lạ lùng</i>. Nhận thức được ý nghĩa của cái nhà, tổ ấm, gia đình, hấn thấy <i>hấn nên người, có bổn phận phải lo lắng cho vợ con sau này...</i></p> <p>- Trong bữa ăn, Tràng <i>vâng rất ngoan ngoãn</i>, tạo khung cảnh gia đình <i>đằm ấm</i>, hạnh phúc.</p> <p>- <i>Mặt chun lại, miếng cơm chát đắng và nghẹn bứ trong cổ</i>, hấn và cả nhà lặng lẽ ăn, <i>một nỗi tủi hờn len vào tâm trí</i> → khơi dậy ý thức trách nhiệm của Tràng với gia đình khi vẫn phải đối mặt với cái đói, cái chết.</p> <p>- <i>Hấn thấy ân hận, tiếc rẻ vẫn vợ, trong óc vẫn thấy đám người đói và lá cờ đỏ bay phấp phới</i> sau câu chuyện người vợ kể về người đói theo Việt Minh phá kho thóc Nhật → cho thấy sự trăn trở, khao khát, dự cảm của Tràng về một con đường giải thoát cho gia đình – hướng tới một tương lai tươi sáng hơn.</p>	0,5
		<p>Tiểu kết: Nhà văn Kim Lân đã phát hiện, miêu tả tinh tế, sâu sắc khát vọng tổ ấm gia đình của nhân vật Tràng, khiến việc nhặt vợ vốn liêu lĩnh, vu vơ lại đem đến hạnh phúc và những đổi thay tốt đẹp cho nhân vật.</p>	
		<p>c2.2. Liên hệ với khát vọng hạnh phúc gia đình của Chí Phèo</p>	
		<p>* Chí Phèo bị đẩy vào hoàn cảnh bi thảm, khó thực hiện được ước mơ về hạnh phúc gia đình: bị tha hóa, bị lưu manh hóa bởi sự áp bức dã man, âm mưu thâm độc của bọn thống trị; bị dân làng Vũ Đại xa lánh, rơi vào tình cảnh cô độc.</p> <p>* Vẫn luôn khát khao hạnh phúc gia đình:</p> <p>- Ước mơ giản dị về gia đình được đánh thức trong buổi sáng đầu tiên sau đêm Chí Phèo gặp thị Nở.</p> <p>- Khao khát hạnh phúc gia đình tha thiết trở dậy trong Chí Phèo sau khi hấn được sống những ngày hạnh phúc, được thị Nở chăm sóc, yêu thương. Khát vọng đó được bày tỏ trong lời ao ước, ước hỏi: <i>Giá cứ thế này mãi thì thích nhỉ? Hay là mình sang đây ở với tớ một nhà cho vui?</i></p> <p>* Khát vọng hạnh phúc gia đình vĩnh viễn không thể trở thành hiện thực: bị thị Nở từ chối, cự tuyệt (phía sau đó là định kiến của bà cô và dân làng). Chí Phèo rơi vào tâm trạng đau đớn, tuyệt vọng, dẫn đến kết thúc bi thảm, bế tắc: giết Bá Kiến rồi tự sát.</p>	0,5
		<p>c2.3. Nhận xét về tư tưởng nhân đạo của hai nhà văn:</p>	
		<p>- Giống: Hai nhà văn đều phát hiện, trân trọng khát vọng hạnh phúc gia đình của những người nông dân bình thường, vừa xót xa vì khát vọng đó bị đặt trong tình</p>	0,5

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>huống éo le, khó khăn của đời sống nông thôn trước cách mạng tháng Tám.</p> <p>- Khác:</p> <p>+ Nhà văn Kim Lân: xót xa vì khát vọng hạnh phúc đặt trong tình huống đối mặt với cái đói, cái chết nhưng vẫn luôn tin tưởng, hi vọng họ tìm được con đường để đi tới tương lai tốt đẹp (nuông tựa vào nhau, đi theo ánh sáng của Đảng).</p> <p>+ Nhà văn Nam Cao: phát hiện, trân trọng sự thức tỉnh của khát vọng hạnh phúc, thức tỉnh tình người nhưng đau đớn vì khát vọng hạnh phúc bị cự tuyệt khiến nhân vật rơi vào kết thúc bế tắc, bi thảm.</p> <p>(Học sinh có thể lí giải ngắn gọn cơ sở của sự khác biệt đó)</p>	
		c3. Khái quát, đánh giá	
		<p>- Trạng nói riêng, những người nông dân nói chung, trong hoàn cảnh bi thảm vẫn luôn khát khao tổ ấm gia đình bình dị – đó là khát vọng chính đáng, là động lực tinh thần để họ vượt qua cái đói, cái chết, yêu thương đùm bọc nhau, hướng về tương lai tốt đẹp hơn.</p> <p>- Qua đó các nhà văn thể hiện tấm lòng nhân đạo: trân trọng, nâng niu khát vọng chính đáng, tốt đẹp của con người.</p> <p>- Nghệ thuật thể hiện: phát hiện và khắc họa tinh tế, sâu sắc những khát vọng sâu xa của con người trong những tình huống éo le, những biểu hiện bên ngoài không dễ nhận biết; ngôn ngữ trần thuật tự nhiên, giàu tính biểu cảm...</p>	0,25
		<i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
<p>TỔNG ĐIỂM: 10.0 (Bài thi được lấy điểm đến 0,25; không làm tròn điểm)</p>			

-----Hết-----